

Tiếng nói từ 50 năm ngày ông Phạm Văn Đồng ký công hàm công nhận Hoàng Sa, Trường Sa thuộc Trung Quốc.



Tôi xin tự giới thiệu: Tôi là một công dân sinh ra và lớn lên trên quê hương Mẹ Độc của cả thế giới Phạm Văn Đồng, được đào tạo liên tục từ tiểu học lên đến học tập cách chính quy dưới mái trường xã hội chủ nghĩa. Với một gia đình tôi gọi ông Đồng bằng ông. Do nhà giàu và có quan hệ nhất định nên trong gia đình tôi có người cũng theo ông Đồng rồi bỏ Pháp bản và sát hại từ những năm 1930.

Tôi không có ý khoe khoang nhưng tôi muốn nói rằng không có lý do gì mà bản thân tôi lại không tự hào và kính trọng ông Phạm Văn Đồng.

Đúng là thế hệ chúng tôi đã trưởng thành từ hào là quê hương đã sinh ra một người con ưu tú. Một số từ hào đã được giáo dục để trở thành “bên năng”, nhưng là một “phần xỏ không đi vào kiển”, mà trong tất cả các bài tập làm văn chúng tôi đều phải có những câu để nói: “từ hào là một học sinh dưới mái trường XHCN, từ hào được sống trong thời đại Hồ Chí Minh, từ hào quê hương đã sinh ra Thủ tướng Phạm Văn Đồng, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại”, vân vân và vân vân.

Nhưng thực sự kính trọng và từ hào cũng được đúc ra từ những khuôn mẫu có sẵn những rồi cũng đến lúc chúng tôi cần tìm hiểu về những gì mình đã trưởng thành từ hào kính trọng. Chúng ta, cái gọi là mái trường XHCN mà chúng tôi ca ngợi cho đến bây giờ như thế nào với nhà để hình thức. Ngày xưa học dưới mái trường XHCN còn bây giờ đang “đánh hàng” XHCN những rồi

đ c đánh giá là xã h i phát tri n, có nghĩa là càng đi xa CNXH thì xã h i càng phát tri n!  
Còn v ông H Chí Minh thì nhi u ng i đã nói r i, tôi ch có th ghi thêm l i dân gian quê  
chúng tôi ta thán:

“S ng d i tri u đ i Cha H  
Làm con thì đ c, làm ng i thì không.”

Hôm nay, là ng i dân M Đ c, tôi nói v ông Đ ng – h n 30 năm làm Th t ng, ông đã làm  
đ c gì cho đ t n c, quê h ng.

G i ông là m t nhà ngo i giao, m t nhà chính tr tài ba đã giành chi n th ng trong cu c kháng  
chi n ch ng M c u n c là không đúng, b i vì cu c chi n tranh này có th tránh đ c. V l i  
“th ng” nh ng không có “l i”, nh ng ng i M , chính sách M mà ông ch ng, bây gi đ c m i  
quay l i Vi t Nam. Cũng không có “nhà ngo i giao tài ba” nào l i ký công hàm công nh n lãnh  
th c a mình cho qu c gia khác.

N u g i ông là m t nhà kinh t cũng không đúng; vì lúc có m t n a đ t n c m i n B c ông  
không đ a ra đ c qu c sách nào có tính vĩ mô đ tăng tr ng kinh t , ngoài chính sách “ti t  
ki m” đ tích lũy, ki u nh “h t g o c n làm hai, làm ba”. Còn sau tháng 4/1975 v i chính sách  
h p tác xã nông nghi p và di dân đi kinh t m i, ông đã b n cùng hóa c m i n Nam, v n tr c  
đó là m t n c m nh trong khu v c Đông Nam Á.

Nói ông là m t nhà lý lu n, m t nhà văn hóa cũng không n. Ông có câu nói v i thanh niên, h c  
sinh: “Mu n xây đ ng ch nghĩa xã h i c n ph i có nh ng con ng i m i xã h i ch nghĩa”  
nh ng ông l i vòng vo v cái ch nghĩa xã h i và con ng i xã h i ch nghĩa c a ông. Con  
ng i m i khác con ng i cũ cái gì? Ki u nh “con gà, cái tr ng” hay chính sách “có h kh u  
m i có vi c làm, có vi c làm m i cho nh p kh u” đ i th i c a ông. Còn v văn hóa thì hình  
nh ông h i thi u v n ti ng Vi t nên th ng dùng đ m ti ng Pháp trong văn nói.

Ng i dân M Đ c “kính tr ng” ông l m! Tôi xin k m t s giai tho i v ông Đ ng q h ng  
M Đ c:

Th i k còn h p tác xã nông nghi p, m i l n ông v quê là dân M Đ c t i kh . Tr c khi ông  
v là t p trung ng y quân, ng y quy n tham gia ch đ cũ lên núi đ ti p t c h c t p c i t o  
cho đ n khi nào ông đi m i th v .

Trên tuyến đường ông qua, hai bên đường mọc bốn rổ thịt phân urê, lúa xanh đâm thây rổ thịt p m t. Ông khen đứa pha phân làm ăn giỏi, chng m y ch c n a số tiến lên Ch nghĩa cng sn. Nhng đn khi ông đi thì ch phân nh u b cháy, ch thịt u phân còm côi không tr bông n i. M i l n ông v quê, m t ngày công c a xã viên đ c 4 l ng lúa (0,4 kg)!

Có m t năm các xã ven biển MĐC nh ĐC L i, ĐC Minh, ĐC Phong có con cá ông (dân biển gọi cá voi là cá ông, cá bà) c b i l n v n ngoài biển ngang làm ghe tàu nh c a ng dân không dám ra biển đánh cá; còn xã miền núi ĐC Phú thì đêm đêm nh u b y heo r ng ra phá ho i hoa màu c a dân, chính quy n đ a ph ng b t l c. G p lúc ông Đ ng v quê, nghe báo cáo tình hình đ a ph ng xong, sáng hôm sau ông xu ng biển ch cho cá ông n i lên ông nói “Yêu c u các đ ng chí k t n p cá thành xã viên h p tác xã”. Cá ông nghe th l n tu t ra biển. Chi u đ n, ông lên núi xem ho heo r ng phá ho i hoa màu. Ông cũng nói v i cán b đ a ph ng cho chúng vào h p tác xã là chúng s thu n h t, nhng cán b đ a ph ng nói: “th a bác, chúng nó đã vào h p tác xã lâu r i, chúng cũng làm ăn t p th đảng hoàng, lúc nào xu ng phá bà con cũng đi hàng đàn t vài ba ch c con tr lên”. Ông Đ ng nói: “V y thì cho đi kinh t m i!”. K t t i hôm y c xã ĐC Phú không còn con heo r ng nào dám ra phá n a.

Có ng i h i ông Đ ng, sao ông không nh n đ ng i ta g i b ng Bác, ông nói: “Ông H x ng là Cha, n u tôi x ng là Bác, t c là anh c a ông H à!”

Có l n ông t i thăm nhà ch là bà Th a Xuân, có m nh v n tr ng rau đ ăn và đ bán. H i đó t n có giá, ông nghe ng i ta mua bán nhau n m rau, qu cà, c nói “m t đ ng, hai đ ng”, ông g n l m vì b m y bà hàng xén ch g i tên huý ra. Sau đó ông v Hà N i và quy t đ nh “nâng” tiến Vi t Nam, đ t đó ng i ta không kêu “m t đ ng hai đ ng” n a mà chuy n qua “m t ngàn, hai ngàn” cho đ n bây gi .

S kính tr ng c a ng i dân MĐC đ i v i ông Đ ng là nh th đó. Còn s t hào thì sao? Sau khi bi t đ c ngày 14/9/1958 ông Ph m Văn Đ ng ký công hàm công nh n qu n đ o Hoàng Sa và Tr ng Sa c a Trung Qu c thì ng i dân MĐC c m th y nh c nh ã thay cho ông. Cu c đ i con ng i hay ch đ chính tr có th có nh u sai l m, nhng bán đ t bán n c cho ngo i bang thì là sai l m không th tha th đ c. “Noi g ng” ông là Tr n ĐC L ng – v i t cách là Ch t ch n c đã ký hi p đ nh đ ng biên trên b và trên biển t p t c nh ng đ t và biển cho Trung Qu c.

R i đây, l ch s dân t c Vi t Nam s ghi:

- Ông Ph m Văn Đ ng quê MĐC, Qu ng Ngãi, v i t cách là Th t ng Chính ph , ngày 14/9/1958 đã ký công hàm công nh n qu n đ o Hoàng Sa và Tr ng Sa thu c v Trung Qu c.

- Ông Tr n ĐC L ng quê ĐC Ph , Qu ng Ngãi, v i t cách là Ch t ch n c, ngày 30/12/1999 đã ký Hi p c biên gi i trên đ t li n nh ng cho Trung Qu c hàng ngàn cây s vu ng, t p đ n ngày 25/12/2000 đã ký Hi p đ nh phân đ nh v nh B c B t p t c nh ng

hàng chục ngàn cây s vuông m t bi n cho Trung Qu c.

V y là Qu ng Ngãi có hai t i đ cùng tham gia bán n c d i tri u đ i H Chí Minh.

Nhân dân M Đ c, Qu ng Ngãi có th có s kính tr ng, t hào đ c không? Không, hoàn toàn không! Ngay c chính con cháu trong t c h Ph m không ai dám ng ng cao đ u đ t hào là con cháu ông Ph m Văn Đ ng. H cũng bi t r ng, Nguy n Thân (quê Th ch Tr , M Đ c, Qu ng Ngãi) là đ i th n tri u Nguy n câu k t v i th c dân Pháp ch ng phá phong trào C n V ng, tiêu di t nghĩa quân Phan Đình Phùng, sau năm 1945 đã b Vi t Minh cho đào phá toàn b m m , nhà c a (Có l vì v y mà C ng S n không dám đ a ông Ph m văn Đ ng v chôn ở quê nhà, còn ông Tr n Đ c L ng khi h t làm ch t ch n c cũng không dám v Qu ng Ngãi).

K ra thì ông Đ ng cũng bi t sám h i, khi cu c đ i đã x chi u s ng trong bóng t i c a s mù lòa và c a xã h i ông tham gia t o nên; v th t ng ba ph i, hi n lành đ n nhu nh c, đã có câu nói tr danh “Không ai làm th t ng lâu nh tôi và cũng không ai làm kh dân nhi u h n tôi!” – có l đó là câu nói duy nh t đúng trong cu c đ i c a ông.

Không nh ng ông làm kh dân lúc còn s ng, mà ông còn làm kh dân khi đã ch t. Bi t bao gi nhân dân Vi t Nam m i y i đ c Tr ng Sa, Hoàng Sa? Còn ng i dân Qu ng Ngãi ti p t c è c ra n p thu đ xây lăng m cho dòng h Ph m c a ông, xây b o tàng, nhà t ng ni m Ph m Văn Đ ng.

Ngày 1/9/2008 Qu ng Ngãi đã khánh thành “Khu l u ni m Ph m Văn Đ ng”; theo thông báo chính th c t chính quy n, t ng kinh phí h n 46 t đ ng, trong đó ph n xây l p h n 20 t , trên di n tích h n 2 ha (Giá đ t là 1,3 tri u/m<sup>2</sup>, tr giá đ t kho ng 26 t ).

B n m i sáu t kia có th làm đ c nh ng gì cho nhân dân M Đ c, Qu ng Ngãi?

Xin th a:

- Xây đ ng 3.067 ngôi nhà cho ng i nghèo;
  - T o đ i u ki n cho 115.000 tr em nghèo có đ i u ki n mua sách v đ n tr ng trong năm h c m i;
  - Là ti n thu c a 144.230 ng i dân M Đ c trong 2 năm (D toán thu ngân sách năm 2008 c a huy n là 23,1 t đ ng)
- Đó là ch a tính đ n các chi phí khánh thành, duy tu, chi l ng cho nhi u ng i trông coi, b o v .

M t ng i con c a quê h ng núi n sông Trà, nh ng đ n khi ch t r i v n còn làm kh nhân dân Qu ng Ngãi, có ph i vì ông là đ ng viên C ng s n, h c trò c a H Chí Minh không? Trong khi c Hu nh Thúc Kháng, quy n ch t ch n c đ u tiên c a Vi t Nam dân ch c ng hòa, yên ngh trên núi n l ng gió, ngôi m đ n gi n đ c xây đ ng t th i ông Ngô Đình Di m, ngày ngày khách trong ngoài n c, đ m i thành ph n đ n vi ng thăm đ u th hi n lòng tôn kính.

“V&#7843;n Niên là V&#7843;n Niên nào

Thành xây x&#7843;ng lính, hào đào máu dân”

Câu ca dao x&#7843;a đi vào tiếng nói của chúng tôi, “th&#7843; h&#7843; sinh ra và lớn lên dưới mái trường xã hội chủ nghĩa”; câu ca dao kh&#7843;i mào cho cuộc kh&#7843;i nghĩa nông dân mang tên “kh&#7843;i nghĩa Chày Vôi” (năm Bính D&#7843;n 1866) xuất phát từ việc xây dựng V&#7843;n niên c&#7843;, quân sĩ và dân phu phải làm công khổ sở, nh&#7843;u ng&#7843; i oán giận, vua T&#7843; Đ&#7843;c mới thôi đã đi vào lịch sử dân tộc là vị vua hôn quân vô đạo.

Tôi đã đến lăng mộ vua T&#7843; Đ&#7843;c, cũng đã đến khu tưởng niệm Ph&#7843;m Văn Đ&#7843;ng. Trên tất cả mọi phương diện (đ&#7843;t đai, di&#7843;n tích, quy mô, kinh phí, thời gian, ...) lăng T&#7843; Đ&#7843;c còn lâu mới bằng khu tưởng niệm Ph&#7843;m Văn Đ&#7843;ng – một vị thủ tướng dưới chế độ XHCN còn hơn cả vị hoàng đế của triều đại phong kiến, ngay cả khi đã chết.

Lịch sử rất sòng phẳng. Thời gian trôi qua, dân tộc sẽ có cái nhìn khách quan hơn, đánh giá công, tội một cách rõ ràng; sẽ kính trọng đối với từng nhân vật lịch sử không cần phải áp đặt, công nhận.

Là một người dân Mẹ Đốc, tôi cảm thấy có tội khi nói thêm (Quê tôi) “là quê hương của cả Thủ tướng Phạm Văn Đồng”.